TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HỒNG BÀNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 80/2024/HS-ST Ngày 26-6-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Thường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị H2 – Phó chủ tịch Liên đoàn phụ nữ quận Hồng Bàng

Ông Trần Ngọc Hải – Cán bộ cơ sở phường Trại Chuối, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Ngô Thị Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Tô Việt B - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 04 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 05 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2024/QĐHPTST-HS ngày 31 tháng 05 năm 2024; Thông báo số 06/TB-TA ngày 11/6/2024 về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa đối với các bị cáo:

1. Mai Văn H, sinh ngày 25 tháng 4 năm 2005; tại Hải Phòng (khi phạm tội 17 tuổi 7 tháng 05 ngày); nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, Hện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề ngH: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Mai Văn H và bà Đỗ Thị U; tiền án, tiền sự: không. Bị tạm giữ từ ngày 08/12/2023 đến ngày 11/12/2023 cHển tạm giam. Ngoài ra bị cáo còn bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn ra Quyết định khởi tố bị can số 21 ngày 03/4/2024 về tội Gây rối trật tự công cộng, quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự (vụ án đang trong giai đoạn điều tra). Có mặt tại phiên toà.

2. Trương T H, sinh ngày 12 tháng 8 năm 2006; tại Hải Phòng (khi phạm tội mới 16 tuổi 3 tháng 18 ngày); nơi cư trú: Thôn T, xã A, Hện An Dương, thành phố

Hải Phòng; nghề ngH: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Trương Tất L; và con bà Nguyễn Thị T; Tiền án, tiền sự: không. Bị tạm giam từ ngày 02/11/2023. Ngoài ra bị can còn bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn ra Quyết định khởi tố bị can số 20 ngày 03/4/2024 về tội Gây rối trật tự công cộng, quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự (vụ án đang trong giai đoạn điều tra). Có mặt tại phiên toà.

3. Mạc Văn D, sinh ngày 19 tháng 5 năm 2005 (khi phạm tội mới 17 tuổi 6 tháng 11 ngày); tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, Hện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề ngH: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Mạc Văn Q và bà Đặng Thị T; tiền án, tiền sự: không. Bị tạm giữ từ ngày 07/12/2023 đến ngày 08/12/2023 cHển tạm giam. Có mặt tại phiên toà.

4. Vũ Văn H, sinh ngày 11 tháng 4 năm 2006; tại Hải Phòng (khi phạm tội 16 tuổi 7 tháng 19 ngày); nơi cư trú: Thôn DN, xã L, Hện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề ngH: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Vũ Văn T và bà Vũ Thị H; tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 08/8/2023 đến ngày 10/8/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên toà.

5. Hng Trần Hải N, sinh ngày 27 tháng 7 năm 2006; tại Hải Phòng (khi phạm tội 16 tuổi 4 tháng 03 ngày); tại Hải Phòng; nơi thường trú: Số 11A Đường T, phường TL, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Số 16 lô 71 Đường ĐK, phường SD, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nghề ngH: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; không xác định được họ tên Bố, con bà Hng Thị P; tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/7/2023. Có mặt tại phiên toà.

6. Phan Văn Đ, sinh ngày 05 tháng 6 năm 2005; tại Hải Phòng (khi phạm tội 17 tuổi 5 tháng 25 ngày); nơi cư trú: Đường T, xã AH, Hện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề ngH: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Phan Văn G và bà Đỗ Thị Th; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giam từ ngày 07/11/2023, đến ngày 23/11/2023 được thay thế bằng biện pháp B lĩnh. Có mặt tại phiên toà.

7. Phạm Thị Lan H, sinh ngày 19 tháng 3 năm 2005; tại Hải Phòng (khi phạm tội 17 tuổi 8 tháng 11 ngày); nơi cư trú: 3/4/227 Đường LTT, phường MC, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề ngH: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N con ông Phạm Quân N (chết) và bà Phạm Thị A; tiền án, tiền án: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/10/2023. Có mặt tại phiên toà.

8. Đỗ Trọng Đ, sinh ngày 17 tháng 4 năm 2006; tại Hải Phòng (khi phạm tội mới 16 tuổi 7 tháng 13 ngày); nơi cư trú: Thôn LL, xã A, Hện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề ngH: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Đỗ Văn N và bà Nguyễn Thị N; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 51/2023/HS-PT ngày 27/4/2023,Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 18 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Bản án số 60/2024/HS-ST ngày 23/4/2024,Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử phạt 18 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Tổng hợp với bản án số số 51/2023/HS-PT ngày 27/4/2023,Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 18 tháng tù; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 36 (ba sáu) tháng tù. Bị cáo hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Hng Tiến - Bộ Công an từ ngày 27/4/2023. Có mặt tại phiên toà.

9. Phạm Hùng C, sinh năm 2001; tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 6/22/315 (số cũ 2C77) Đường ĐN, phường CT, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề ngH: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Phạm Xuân K và bà Lê Thị Mỹ L; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 203/HS-ST ngày 26, 27/12/2016 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 04 năm tù về tội Cướp tài sản (đã xoá án tích). Bị tạm giữ từ ngày 07/8/2023 đến ngày 16/8/2023 cHển tạm giam. Có mặt tại phiên toà.

10. Trần Ngọc T, sinh năm 1996; tại Hải Phòng; nơi cư trú: Khu TN2, phường TA, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; nghề ngH: Không trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Trần Thanh L và bà Vũ Thị H; tiền án, tiền án: Không; bị tạm giữ từ ngày 21/8/2023 đến ngày 23/8/2023 cHển tạm giam, đến ngày 06/02/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn B lĩnh. Có mặt tại phiên toà.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trương T H*: Bà Cù Thúy M - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng. Có mặt tại phiên toà.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hng Hải N*: Bà Lương Thị Thủy - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng. Có mặt tại phiên toà.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Trương T H*: Ông Trương Tất L là Bố đẻ; nơi cư trú: Thôn T, xã A, Hện An Dương, thành phố Hải Phòng. Có mặt tại phiên toà.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Hng Hải N*: Bà Hng Thị P là mẹ đẻ; nơi thường trú: Số 11A Đường T, phường TL, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Số 16 lô 71 Đường ĐK, phường SD, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Có mặt tại phiên toà.

- Đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí M xã A, Hện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí M phường SD, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h ngày 29/11/2022 Mai Văn H gọi điện rủ nhóm đối tượng gồm: Phan Văn Đ, Vũ Văn H, Mạc Văn D, Đinh Quang B, sinh ngày 08/11/2007; nơi cư trú: Thôn ĐH, Xã A, An Dương, Hải Phòng đi lượn đường, cả nhóm đồng ý và hẹn gặp nhau tại khu vực đường máng nước. Khi đến nơi cả nhóm gặp H và Trương T H đi chung 01 xe mô tô, H đã dẫn cả nhóm đến khu vực ngã tư QT để gặp bạn của H gồm: Lương Mạnh Tr (đã chết), Đỗ Trọng Đ, Nguyễn Hữu BM, sinh ngày 06/10/2007; nơi cư trú: 19/41 Đường NH, Phường LS, Hải Phòng; Vũ Ngọc M C, sinh ngày 14/6/2005, nơi thường trú: tổ 5 CT, Phường NS, An Dương, Hải Phòng, Phan Anh H và một số đối tượng (hiện chưa xác định được lai lịch) đã tập trung sẵn và mang theo nhiều dao, kiếm tự chế cùng vỏ chai thủy tinh đựng trong ba lô. Cả 02 nhóm đi cùng nhau đi lượn đường, trên đường đi đón thêm Nguyễn Thị G, sinh ngày 04/4/2006, nơi cư trú: Đường QC, Phường H, Hồng Bàng, Hải Phòng, Phạm Thị Lan H và Hng Trần Hải N.

Lúc này Mai Văn H điều khiển xe chở Nguyễn Thị G; Đỗ Trọng Đ chở Vũ Ngọc M C; Vũ Văn H chở Mạc Văn D; Phan Văn Đ chở Nguyễn Hữu BM; Trương T H chở Lương Mạnh Tr; Phan Anh H chở Phạm Thị Lan H; Đinh Quang B chở Hng Trần Hải N cùng một số đối tượng (hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi trên nhiều xe mô tô. Cả nhóm thống nhất cùng nhau đi lượn đường, trên đường đi các đối tượng chia nhau cầm kiếm và vỏ chai thuỷ tinh với mục đích nếu gặp nhóm thanh niên khác không vừa mắt sẽ đuổi đánh cho vui. Khi đi đến khu vực ngã tư An Dương và đường Đường NH, Lê Chân, Hải Phòng, Lương Mạnh Tr B một số người trong nhóm lấy thêm vỏ chai bia và gậy tre ở vỉa hè để chia nhau cầm làm hung khí.

Khi đi đến khu vực nhà hàng Gia Viên, phường HL thấy có khoảng 05 thanh niên đi 02 xe máy phía trước, H hô hoán cho cả nhóm dùng chai thủy tinh ném, 5 thanh niên phóng xe bỏ chạy không đánh trả lại. Cả nhóm do không đuổi kịp nên tiếp tục đi xe theo hướng Lê Hồng Phong về Nguyễn Bỉnh Khiêm và rẽ vào đường Hồ Sen- Cầu Rào 2.

Đến khoảng 02 giờ ngày 30/11/2022, cả nhóm đi trên đường Hồ Sen thì thấy một nhóm có 5-6 thanh niên đi trên 03 xe máy vượt qua ở khu vực vòng xuyến đường Hồ Sen - Nguyễn Văn Linh. Thấy vậy, một thanh niên trong nhóm hô: "*Đuổi theo*" nên cả nhóm đồng loạt điều khiển xe đuổi theo nhóm thanh niên trên. Quá trình đuổi nhau, có 02 thanh niên đi trên 01 xe máy bỏ chạy vào trong quán lẩu

Ch Phạm (số 179 đường HS, Lê Chân, Hải Phòng) nên cả nhóm tụ tập ở trước cửa quán lẩu Ch Phạm. Tại đây, Lương Mạnh Tr định cầm gậy tre xông vào quán lẩu thì Trương T H cản lại. Một số đối tượng trong nhóm gồm: D, BM, N, H, H2 dùng chai thủy tinh đáp về phía 02 thanh niên đang đứng tại khu vực quán lẩu khiến khách của quán đang ngồi ăn hoảng sợ chạy vào phía trong. Một số người trong quán lẩu cũng ném bát, chai thủy tinh về phía nhóm của H, nên cả nhóm đi lấy thêm chai thủy tinh để tiếp tục quay lại quán lẩu ném vào quán.

Lúc này, Lương Mạnh Tr cHển sang đi cùng xe với một thanh niên khác (chưa rõ nhân thân, lai lịch) còn T sang xe của Trương T H. T B H mở cốp xe lấy 01 kiếm rồi H chở T. Mạc Văn D cHển sang chở Vũ Văn H, các xe còn lại trong nhóm vẫn giữ nguyên. Cả nhóm tiếp tục đi lấy thêm vỏ chai thủy tinh tại khu vực đường Tô Hiệu rồi quay lại quán lẩu Ch Phạm lần 2, D, H, BM, N là người trực tiếp cầm chai thủy tinh ném vào trong quán. Do những người khách trong quán dùng chai thủy tinh, bát, cốc ném lại và xông ra nên cả nhóm bỏ đi.

Thấy quán bị nhiều đối tượng ném chai 02 lần nên Phạm Hùng C (nhân viên quán Ch Phạm) đã gọi điện thông báo cho Phạm Quang Ch (là chủ quán) biết sự việc trên. Ch điều khiển xe ô tô BKS 15A-850.45 một mình đến quán, sau đó rủ Trần Ngọc T và C (nhân viên của quán) cùng một số N giới (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đuổi theo tìm đánh nhóm ném chai. Khi đi Ch điều khiển xe ô tô BKS: 15A-850.45 chở 3 đối tượng N giới (chưa xác định được lai lịch); T điều khiển xe mô tô chở C cầm theo 02 gậy bóng chày do Ch đưa; và 04 N giới khác đi 02 xe máy. Nhóm của Ch đi tìm trên nhiều tuyến đường nH không gặp nhóm H. Lúc này nhóm H quay lại quán Ch Phạm tiếp tục ném chai lần 3 vào quán, có H, M và một số N giới khác rồi bỏ đi về phía Aeon Mall.

Trần Văn Tr2 (nhân viên của quán) gọi điện cho Ch biết. Nhóm Ch quay lại quán điều khiển xe ô tô, mô tô với tốc độ cao, cầm theo 02 gậy bóng chày đuổi theo nhóm H về hướng đường Nguyễn Văn Linh, đến gần khu vực gầm cầu Niệm thì phát hiện xe mô tô BKS: 15B3-240.02 do H điều khiển chở H2 đã tự đâm vào dải phân cách khiến xe bị đổ, cả hai ngã xuống đường, H2 bị ngất. Nhóm của Ch đuổi đến xông vào đánh, chửi H rồi Ch B T, C đưa H về quán Ch Phạm chờ xử lý sau. T và C đi một xe máy chở H về cho ngồi cửa quán. Ch và những đối tượng còn lại tiếp tục điều khiển ô tô, xe mô tô với tốc độ cao trên nhiều tuyến phố đuổi theo các đối tượng bỏ chạy.

Quá trình bỏ chạy, các đối tượng trong nhóm của H chạy thoát, còn lại xe mô tô 15B4- 075.00 do B chở N bị nhóm của Ch đuổi kịp. Xe của B đi qua cầu vượt nút giao N Cầu Bính, rẽ phải vào đường Manhattan 09, khu đô thị Vinhomes, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng thì Ch điều khiển xe ô tô vượt lên ngang đầu xe của B rồi đánh lái sang phải ép cho xe của B bị mất lái, đổ ra đường, B và N bị ngã trên vỉa hè. Đồng thời đầu xe ô tô do Ch điều khiển đâm va vào phía sau xe ô tô biển kiểm soát: 30F-123.52 của anh Nguyễn Văn H, đang đỗ trước cửa nhà số 09-04 Manhattan VinHome làm cho đầu xe ô tô này đâm va vào phía sau xe ô tô BKS: 30A-837.40 của chị Nguyễn NA, đang đỗ phía trước, khiến 03 xe ô tô bị hư hỏng. B và N bỏ xe chạy bộ, Ch cùng một số đối tượng cầm theo gậy bóng chày

đuổi theo bắt được N, đưa lên xe ô tô BKS: 15A-850.45 ra về. Khi đi đến khu vực đối diện cửa khách sạn Vinpearl 9 tầng, xe ô tô của Ch bị hỏng không đi được. Ch để lại xe, gọi 01 xe taxi chở Ch và N cùng một số đối tượng đi về quán lẩu Ch Phạm, để N, H ngồi ở quán. Ch B T đến khu vực hiện trường vụ va chạm xe ở khu đô thị Vinhomes nhận là người điều khiển xe gây tai nạn, T đồng ý và đến Công an phường TL làm việc. Đối với B trong khi bỏ chạy đã bị lực lượng B vệ khu đô thị Vinhomes giữ lại đưa lên Công an phường TL.

Tại Công an phường TL, nhận thấy không thể nhận thay hành vi của Ch nên T đã khai nhận toàn bộ sự việc xảy ra và gọi điện B Ch đưa N, H đến Công an phường TL làm việc. Khi được đưa đến Công an phường TL thì chỉ có N vào làm việc, còn H bỏ đi đâu không rõ. Công an phường TL đã tiến hành rà soát thu giữ 01 xe mô tô BKS: 15B3-240.02 do H chở H2 bị ngã, sau đó bị bỏ lại tại khu vực đường vòng Cầu Niệm và 01 xe mô tô BKS: 15B4- 075.00 do B bỏ lại khu vực Vinhome Imperia khi bị ngã.

Ngày 10/12/2022, Ủy ban nhân dân phường TL, quận Hồng Bàng có Công văn số 342 đề nghị Công an quận Hồng Bàng xử lý nghiêm các đối tượng về hành vi đuổi đánh nhau bằng xe ô tô, xe mô tô gây mất an ninh trật tự tại địa pH2.

Ngày 30/5/2023, Ủy ban nhân dân phường HK, quận Lê Chân có Công văn số 62 đề nghị Công an quận Hồng Bàng xác M làm rõ vụ việc, xử lý các đối tượng gây mất an ninh trật tự trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 08/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hồng Bàng kết luận: giá trị tài sản bị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát: 15B4-075.00 là 440.000 đồng (bốn trăm bốn mươi nghìn) đồng; của xe ô tô biển kiểm soát: 30F-123.52 là 59.870.000 (năm mươi chín triệu, tám trăm bảy mươi nghìn) đồng; của xe ô tô biển kiểm soát 30A-837.40 là 81.635.000 (tám mươi mốt triệu, sáu trăm ba mươi lăm nghìn) đồng; của xe ô tô biển kiểm soát: 15A-850.45 là 57.083.000 (năm mươi bảy triệu, không trăm tám mươi ba nghìn) đồng.

Ngoài ra các bị cáo H, D, H và Đại đều khai nhận H là người rủ cả nhóm đi lượn đường. H khai nhận khi tập trung tại ngã tư QT, H là người rủ cả nhóm đi đánh nhau H không biết vì sao và đánh ai, cả nhóm đồng ý tham gia. Khi tụ tập với nhau, H là người điều khiển xe chở một nữ giới và Đ điều khiển xe chở một nữ giới đi cùng cả nhóm có chuẩn bị hung khí.

Bị cáo H thừa nhận H biết cả nhóm cầm theo hung khí và phát chai thủy tinh cho các thành viên trong nhóm với mục đích sẽ dùng để đuổi đánh, đáp chai thủy tinh vào các nhóm thanh niên khác trên đường cho vui. Trong quá trình đi đường, H đã chở Giang và cùng cả nhóm tham gia đi đáp chai 02 lần vào quán lẩu Ch Phạm.

Bị cáo Đ khai không nhớ nhóm của H chuẩn bị hung khí từ lúc nào nH Đ thừa nhận khi đuổi đến quán lẩu Ch Phạm, Đ thấy cả nhóm cầm nhiều chai thủy tinh để ném vào trong quán. Ngoài ra, bản thân Đ đã chở Ch2 tham gia cùng cả nhóm đáp chai 02 lần vào quán lẩu Ch Phạm.

Tại Cáo trạng số 41/CT –VKSHB ngày 05/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố các bị cáo Mai Văn H, Trương T H, Mạc Văn D, Vũ Văn H, Hòang Trần Hải N, Phan Văn Đ, Phạm Thị Lan H, Đỗ Trọng Đ, Phạm Hùng C, Trần Ngọc T, đồng phạm tội "Gây rối trật tự công cộng", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Tại phiên tòa các bị cáo Mai Văn H, Trương T H, Mạc Văn D, Vũ Văn H, Hng Trần Hải N, Phan Văn Đ, Phạm Thị Lan H, Đỗ Trọng Đ, Phạm Hùng C, Trần Ngọc T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung Bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Mai Văn H, Trương T H, Mạc Văn D, Vũ Văn H, Hòang Trần Hải N, Phan Văn Đ, Phạm Thị Lan H, Đỗ Trọng Đ, Phạm Hùng C, Trần Ngọc T, phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Mai Văn H từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 08 tháng 12 năm 2023.

+ Xử phạt: Trương T H từ 21 tháng đến 24 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 02 tháng 11 năm 2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 104 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Đỗ Trọng Đ từ 21 tháng đến 24 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ. Tổng hợp với bản án số 60/2024/HS-ST ngày 23/4/2024,Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử phạt 18 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng và tổng hợp với bản án số số 51/2023/HS-PT ngày 27/4/2023,Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 18 tháng tù; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 36 (ba sáu) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/4/2023 (trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2022 đến ngày 18/10/2022 trong một vụ án khác).

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Phạm Hùng C từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Mạc Văn D từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Vũ Văn H từ 18 tháng đến 21 tháng tù, nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt: Hng Trần Hải N từ 18 tháng đến 21 tháng tù, nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt: Phan Văn Đ từ 21 tháng đến 24 tháng tù, nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 42 tháng đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt: Phạm Thị Lan H từ 21 tháng đến 24 tháng tù, nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 42 tháng đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Trần Ngọc T từ 24 tháng đến 30 tháng tù, nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 tháng đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo được hưởng án treo cho Uỷ ban nhân dân xã nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc các bị cáo mỗi bị cáo đều phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đối với các bị cáo dưới 18 tuổi, người đại diện hợp pháp của các bị cáo có nghĩa vụ nộp thay.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Các bị cáo; người đại diện hợp pháp của các bị cáo H, N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bào chữa cho các bị cáo H, N có quyền kháng cáo bản án để B vệ lợi ích của các bị cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Về vật chứng:

- Đối với xe ô tô BKS: 15A-850.45, là pH2 tiện do bị can Phạm Quang Ch sử dụng để phạm tội, hiện bị cáo đã bỏ trốn bị truy nã, nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ, khi nào bắt được Ch sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, những người bào chữa cho các bị cáo dưới 18 tuổi đều nhất trí về tội danh và điều luật Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã truy tố. Nhận thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đang ở độ tuổi vị thành niên, suy nghĩ còn nông nổi, nhận thức chưa đầy đủ về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến Hn cảnh của các bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, những người đại diện hợp pháp cho các bị cáo dưới 18 tuổi và các bị cáo dưới 18 tuổi nhất trí với quan điểm của những người bào chữa.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho các bị cáo được Hội đồng xét xử ghi nhận, xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng các bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng*

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về sự vắng mặt của Đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí M tại phiên toà:* Đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Các bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho các bị cáo dưới 18 tuổi và đại diện Viện Kiểm sát không đề nghị hoãn phiên tòa vì sự vắng mặt của những người này. Xét thấy, việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người khác đã được triệu tập đến phiên tòa.

- *Về tội danh của vụ án:*

[3] Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Mai Văn H, Trương T H, Mạc Văn D, Vũ Văn H, Hng Trần Hải N, Phan Văn Đ, Phạm Thị Lan H, Đỗ Trọng Đ, Phạm Hùng C, Trần Ngọc T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng nêu; các bị cáo khai nhận phù hợp với nhau, với lời khai của người làm chứng, Kết luận định giá tài sản, vật chứng đã thu giữ, tài liệu nhận dạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 30/11/2022, Mai Văn H, Hng Trần Hải N, Vũ Văn H, Mạc Văn D, Phan Văn Đ, Phạm Thị Lan H, Trương T H, Đỗ Trọng Đ đã điều khiển xe mô tô với tốc độ cao, hò hét, sử dụng các hung khí gồm kiếm, gậy tre, vỏ chai thủy tinh đi trên nhiều tuyến đường với mục đích đuổi đánh nhóm thanh niên khác cho vui mặc dù không có mâu thuẫn từ trước. Khi đuổi đánh một nhóm thanh niên khác trên đường khiến 02 thanh niên bỏ chạy vào quán lẩu Ch Phạm, địa chỉ: 179 đường Hồ Sen, Lê Chân, Hải Phòng, cả nhóm đã ném các vỏ chai thủy tinh vào trong quán khiến những người khách tại quán bức xúc dùng vỏ chai, bát đĩa ném lại. Sau đó, nhóm của H còn quay lại ném vỏ chai thủy tinh vào quán lẩu Ch Phạm thêm 02 lần nữa. Dẫn đến việc Phạm Quang Ch, Phạm Hùng C, Trần Ngọc T và một số đối tượng khác cầm theo gậy bóng chày và điều khiển xe ô tô, mô tô với tốc độ cao trên nhiều tuyến đường để truy bắt nhóm của H từ đường Hồ Sen tới đường Manhattan 09, khu Vinhomes Imperia, phường TL, quận Hồng Bàng, Hải Phòng. Hành vi của các bị cáo xâm phạm nghiêm trọng các quan hệ xã hội trong lĩnh vực trật tự công cộng, gây tổn hại đến các quyền và lợi ích hợp pháp của công dân được pháp luật B vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa pH2, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Mai Văn H, Trương T H, Mạc Văn D, Vũ Văn H, Hng Trần Hải N, Phan Văn Đ, Phạm Thị Lan H, Đỗ Trọng Đ, Phạm Hùng C, Trần Ngọc T đồng phạm tội "Gây rối trật tự công cộng", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng, an ninh xã hội tại địa pH2 được pháp luật B vệ, gây dư luận xấu trong nhân dân, nên cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

[5] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Phạm Hùng C, Trần Ngọc T, Mai Văn H, Vũ Văn H sau khi phạm tội ra đầu thú; các bị cáo gia đình có công với cách mạng gồm: bị cáo T có

ông nội là Trần Thanh Lộ được tặng Huân cH2 kháng Ch; bị cáo Đ có ông nội Đỗ Văn Khôi được tặng kỷ niệm cH2, ông ngoại Nguyễn Văn CHên được tặng huân H cH2 kháng Ch; bị cáo H có ông ngoại Nguyên Văn Mão được tặng huân H cH2 kháng Ch; bị cáo Đại có ông Phạm Văn Sửu là Liệt sỹ; bị cáo N có ông ngoại được tặng giấy chứng nhận hưởng chính sách như tH2 binh; bị cáo C có ông ngoại Phạm Văn Khoe được tặng giấy chứng nhận kỷ niệm cH2; bị cáo H2 có ông Phạm Lương Đức được tặng kỷ niệm cH2 Ch sỹ Trường Sơn. Nên các bị cáo C, T, H, H, Đ, H, Đại, N, H2 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- *Về vai trò và hình phạt:*

[7] *Về vai trò:* Trong vụ án này, hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện tính đồng phạm giản đơn, hành động mang tính bột phát, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, mà cùng nhau thực hiện tội phạm; tuy nhiên bị cáo H là người khởi xướng rủ H, D, H, Đại và điều khiển xe chở Nguyễn Thị G, cùng cả nhóm thống nhất đi lượn đường, trên đường đi các đối tượng chia nhau cầm kiếm và vỏ chai thuỷ tinh với mục đích nếu gặp nhóm thanh niên khác không vừa mắt sẽ đuổi đánh cho vui. nên chịu mức hình phạt cáo hơn các bị cáo khác trong nhóm của H. Đối với vai trò của bị cáo C và T: Do thấy quán bị nhiều đối tượng ném chai nhiều lần vào quán, nên Phạm Hùng C (nhân viên quán Ch Phạm) đã gọi điện thông báo cho Phạm Quang Ch, (là chủ quán) biết sự việc trên. Ch điều khiển xe ô tô một mình đến quán, sau đó rủ Trần Ngọc T, C (nhân viên của quán) đuổi theo tìm đánh nhóm ném chai. Nên vai trò của T và C thấp hơn các bị cáo khác.

[8] *Về hình phạt:* Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất vai trò, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm nH phù hợp mới đảm B quy định của pháp luật nhằm trừng trị người phạm tội, giáo dục họ có ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật.

[8.1] Đối với các bị cáo thời điểm phạm tội còn ở độ tuổi vị thành niên, (trừ hai bị cáo C và T) nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. (Mai Văn H, khi phạm tội 17 tuổi 07 tháng 05 ngày; Trương T H, khi phạm tội 16 tuổi 03 tháng 18 ngày; Mạc Văn D, khi phạm tội 17 tuổi 06 tháng 11 ngày; Vũ Văn H, khi phạm tội 16 tuổi 07 tháng 19 ngày; Hng Trần Hải N, khi phạm tôi 16 tuổi 04 tháng 03 ngày; Phan Văn Đ, khi phạm tội 17 tuổi 05 tháng 25 ngày Phạm Thị Lan H, khi phạm tội 17 tuổi 08 tháng 11 ngày; Đỗ Trọng Đ, khi phạm tội 16 tuổi 07 tháng 13 ngày.

[8.2] Đối với bị cáo Đỗ Trọng Đ: Nhân thân có hai tiền án, nH không tính là tái phạm. Bởi thời điểm bị cáo phạm tội chưa có bản án nào đã có hiệu lực pháp

luật. Bản án số 60/2024/HS-ST ngày 23/4/2024,Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử phạt 18 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Tổng hợp với bản án số 51/2023/HS-PT ngày 27/4/2023,Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 18 tháng tù, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 36 (ba sáu) tháng tù. Lần phạm tội này buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án, là bản án số 60/2024/HS-ST Ngày 23-4-2024. Thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2023 (trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2022 đến ngày 18/10/2022 trong một vụ án khác).

[8.3] Bị cáo Đối với bị cáo T và C chịu mức hình phạt thấp hơn so với các bị cáo khác. Bị cáo C có 01 tiền án tuy đã được xóa thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo Mai Văn H, còn bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn ra Quyết định khởi tố bị can số 21 ngày 03/4/2024 về tội Gây rối trật tự công cộng. Trương T H, còn bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn ra Quyết định khởi tố bị can số 20 ngày 03/4/2024 về tội Gây rối trật tự công cộng. Bị cáo Mạc Văn D tham gia với vai trò tích cực, hai lần ném chai vào quán Ch Phạm, sau khi phạm tội bỏ trốn bị bắt theo lệnh truy nã. Nên buộc các bị cáo Mai Văn H, Trương T H, Đỗ Trọng Đ, Mạc Văn D, Phạm Hùng C, phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[8.4] Đối với các bị cáo, Vũ Văn H, Hng Trần Hải N, Phan Văn Đ, Phạm Thị Lan H, Trần Ngọc T, đều phạm tội lần đầu, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú ổn định, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ cải tạo giáo dục các bị cáo, cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

- Về biện pháp ngăn chặn:

[09] Cần tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và B lĩnh đối với các bị cáo xử phạt tù nH được hưởng án treo theo quy định tại Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 124 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tạm hoãn xuất cảnh đối với các bị cáo trong thời gian thử thách.

- Về các vấn đề khác:

[11] Về vật chứng:

- Đối với xe ô tô BKS: 15A-850.45, là pH2 tiện do bị can Phạm Quang Ch sử dụng để phạm tội, hiện bị can đã bỏ trốn bị truy nã, nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ, khi nào bắt được Ch sẽ xử lý sau.

[12] Đối với Lương Mạnh Tr đã chết, nên cơ quan Công an không khởi tố. Các đối tượng Nguyễn Thị G, Vũ Ngọc M C hiện chưa có đủ căn cứ để xử lý; các

đối tượng Phan Anh H, T, Quân và các đối tượng khác chưa xác M được nhân thân, nên cơ quan điều tra ra Quyết định tách vụ án để điều tra làm rõ xử lý sau.

[13] Các đối tượng Đinh Quang B, Nguyễn Hữu BM có dấu hiệu phạm tội, tuy nhiên tại thời điểm phạm tội các đối tượng chưa đủ 16 tuổi. Công an quận Hồng Bàng ra Quyết định xử phạt hành chính.

[14] Đối với Phạm Quang Ch sau khi phạm tội bỏ trốn, cơ quan điều tra ra Quyết định truy nã, Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án và Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can, khi nào bắt được xử lý sau.

- Về án phí:

[15] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp cho các bị cáo dưới 18 tuổi gồm (H, N) có nghĩa vụ nộp thay.

[16] Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Các bị cáo; người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa cho bị các cáo (H, N) dưới 18 tuổi được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Mai Văn H, Trương T H, Mạc Văn D, Vũ Văn H, Hng Trần Hải N, Phan Văn Đ, Phạm Thị Lan H, Đỗ Trọng Đ, Phạm Hùng C, Trần Ngọc T, đồng phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Mai Văn H 30 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 08 tháng 12 năm 2023.

+ Xử phạt: Trương T H 21 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 02 tháng 11 năm 2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 104 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Đỗ Trọng Đ 21 tháng tù. Tổng hợp với bản án số 60/2024/HS-ST ngày 23/4/2024,Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử phạt 18 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, tổng hợp với bản án số số 51/2023/HS-PT ngày 27/4/2023,Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 18 tháng tù; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 36 (ba sáu) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là: 57 (năm bẩy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/4/2023 (trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2022 đến ngày 18/10/2022 trong một vụ án khác).

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Phạm Hùng C 24 (hai bốn) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 07/8/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Mạc Văn D 27 (hai bẩy) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 07/12/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Vũ Văn H 18 (mười tám) tháng tù, nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt: Hng Trần Hải N 18 (mười tám) tháng tù, nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt: Phan Văn Đ 21 (hai mốt) tháng tù, nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 42 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt: Phạm Thị Lan H 21 (hai mốt) tháng tù, nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 42 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Trần Ngọc T 24 (hai bốn) tháng tù, nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Văn H cho Uỷ ban nhân dân xã L, Hện An Dương, thành phố Hải Phòng, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Hng Trần Hải N cho Uỷ ban nhân dân phường SD, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Phan Văn Đ cho Uỷ ban nhân dân xã AH, Hện An Dương, thành phố Hải Phòng, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Phạm Thị Lan H cho Uỷ ban nhân dân phường MC, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Trần Ngọc T cho Uỷ ban nhân dân phường TA, TX Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo

tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú.

Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 124 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 4 Điều 92, khoản 4 Điều 100 Luật Thi hành án hình sự:

Tạm hoãn xuất cảnh đối với các bị cáo Vũ Văn H, Hng Trần Hải N, Phan Văn Đ, Phạm Thị Lan H, Trần Ngọc T trong thời gian thử thách.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 45, điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Vũ Văn H, Hng Trần Hải N, Phạm Thị Lan H. Huỷ bỏ biện pháp B lĩnh đối Trần Ngọc T và Phan Văn Đ.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Buộc các bị cáo Mai Văn H, Mạc Văn D, Vũ Văn H, Phan Văn Đ, Phạm Thị Lan H, Đỗ Trọng Đ, Phạm Hùng C, Trần Ngọc T mỗi bị cáo đều phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các bị cáo dưới 18 tuổi (Hng Trần Hải N, Trương T H), người đại diện hợp pháp của các bị cáo có nghĩa vụ nộp thay.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Các bị cáo; người đại diện hợp pháp của các bị cáo dưới 18 tuổi được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bào chữa cho các bị cáo dưới 18 tuổi có quyền kháng cáo bản án để B vệ lợi ích của các bị cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của các bị cáo;
- Các bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của các bị cáo dưới 18 tuổi;
- Người bào chữa cho các bị cáo dưới 18 tuổi;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Thường